

Số: 866/QĐ-HĐTSCH

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi
tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2020**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH CAO HỌC NĂM 2020 TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG – XÃ HỘI

Căn cứ Quyết định số 1263/QĐ-LĐTĐBXH ngày 07/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Lao động - Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 500/QĐ-LĐTĐBXH ngày 08/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về kiện toàn cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Lao động - Xã hội;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1854/QĐ-ĐHLĐXH ngày 10/10/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động – Xã hội về việc Ban hành Quy định đào tạo thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 23/QĐ-ĐHLĐXH ngày 07/01/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động – Xã hội về việc thành lập Hội đồng tuyển sinh cao học năm 2020;

Căn cứ Biên bản họp ngày 03/06/2020 của Hội đồng tuyển sinh cao học năm 2020;

Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng tuyển sinh cao học năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 77 thí sinh đủ điều kiện dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2020 gồm:

- Chuyên ngành Quản trị nhân lực: 54 thí sinh (Danh sách chi tiết tại Phụ lục I đính kèm);

- Chuyên ngành Kế toán: 06 thí sinh (Danh sách chi tiết tại Phụ lục II đính kèm);

- Chuyên ngành Công tác xã hội: 05 thí sinh (Danh sách chi tiết tại Phụ lục III đính kèm);

- Chuyên ngành Quản trị kinh doanh: 12 thí sinh (Danh sách chi tiết tại Phụ lục IV đính kèm);

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. 8

Điều 3. Các ông (bà) trưởng phòng Tổ chức – Hành chính – Tổng hợp, trưởng phòng Kế toán – Tài chính, trưởng khoa Sau đại học, Hội đồng tuyển sinh cao học năm 2020, trưởng các đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 8

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐTSCH năm 2020;
- Website Trường;
- Lưu: VT, HĐTSCH.

TM. HỘI ĐỒNG TSCH NĂM 2020
CHỦ TỊCH



HIỆU TRƯỞNG
TS. Hà Xuân Hùng



Phụ lục I

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ NHÂN LỰC**

(Kèm theo quyết định số: **866** /QĐ-HĐTSCH ngày **04** / **6** /2020
của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh cao học năm 2020 của Trường Đại học Lao động – Xã hội)

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Đổi tượng ưu tiên	VĂN BẰNG ĐẠI HỌC			
						Chuyên ngành tốt nghiệp	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp
1	Bùi Thế Anh	Nam	06/09/1997	Hà Nội		Bảo hiểm	C_Quy	Khá	2019
2	Đào Mai Anh	Nữ	19/04/1997	Hà Nội		QTNL	C_Quy	Khá	2019
3	Đào Thị Quỳnh Anh	Nữ	22/01/1978	Hà Nội		Tiếng Anh	VLVH	TB Khá	2013
4	Đình Tuấn Anh	Nam	27/11/1993	Hà Nam		QTKD	VLVH	Trung bình	2016
5	Lê Hữu Hoàng Anh	Nữ	20/09/1996	Bắc Giang		Bảo hiểm	C_Quy	Trung bình	2018
6	Lê Tú Anh	Nữ	29/10/1996	Bắc Giang		QTNL	C_Quy	Giỏi	2018
7	Nguyễn Thị Phương Anh	Nữ	14/01/1989	Hà Nam		Tài chính-Ngân hàng	C_Quy	Khá	2013
8	Vũ Ngọc Ánh	Nữ	05/09/1997	Hà Nội		Bảo hiểm	C_Quy	Khá	2019
9	Nguyễn Duy Châu	Nam	04/11/1981	Thanh Hóa		Tiếng Anh	VLVH	Trung bình	2006
10	Bùi Việt Cường	Nam	24/02/1997	Thái Bình		QTNL	C_Quy	Khá	2020
11	Phạm Thị Minh Diệp	Nữ	13/01/1986	Hà Nội		Việt Nam học	L_Thông	TB Khá	2012
12	Bùi Thị Thùy Dung	Nữ	01/02/1995	Hải Dương		QTNL	C_Quy	Khá	2017



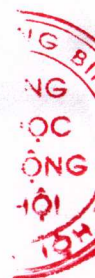
Handwritten signature or mark.

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Đối tượng ưu tiên	VĂN BẰNG ĐẠI HỌC			
							Chuyên ngành tốt nghiệp	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp
13	Nguyễn Mạnh	Duy	Nam	20/03/1995	Hà Nội		QTNL	C_Quy	Giỏi	2017
14	Nguyễn Quang	Đức	Nam	13/12/1991	Hà Nội		QTNL	C_Quy	TB Khá	2013
15	Dương Linh	Giang	Nữ	30/03/1995	Bắc Giang		Triết học	C_Quy	Khá	2017
16	Đỗ Việt	Hà	Nữ	17/09/1997	Hà Nội		Tài chính - Ngân hàng	C_Quy	Khá	2019
17	Lương Thanh	Hà	Nữ	30/01/1991	Nam Định		QTNL	C_Quy	Khá	2015
18	Dương Thị	Hiền	Nữ	14/06/1989	Nam Định		Khoa học máy tính	C_Quy	Khá	2019
19	Trần Mạnh	Hiệp	Nam	30/06/1973	Hà Giang		Kinh tế xây dựng	C_Quy	Trung bình	1995
20	Nguyễn Thị	Hồng	Nữ	12/02/1982	Hà Nội		Tiếng Anh sư phạm	VLVH	Khá	2005
21	Phạm	Hùng	Nam	12/09/1988	Phú Thọ		Kế toán	L_Thông	TB Khá	2012
22	Nguyễn Thị	Huyền	Nữ	15/06/1982	Hà Nội		Kế toán	VLVH	Trung bình	2007
23	Ngô Thị Bích	Hường	Nữ	17/04/1982	Hà Nội		Tài chính - Ngân hàng	VLVH	TB Khá	2013
24	Trần Hồng	Lan	Nữ	08/12/1996	Bắc Ninh		Bảo hiểm	C_Quy	Khá	2018
25	Nguyễn Thị Bích	Liên	Nữ	15/10/1980	Hà Nội		QTNL	VLVH	Khá	2005
26	Trần Tuấn	Linh	Nam	28/12/1988	Hà Nội		Xây dựng cầu đường	VLVH	TB Khá	2014
27	Vũ Thị	Loan	Nữ	15/09/1989	Thanh Hóa		CTXH	C_Quy	TB Khá	2012
28	Vũ Thị	Lợi	Nữ	10/09/1981	Hà Nội		Kế toán	C_Quy	TB Khá	2012

100
 TRƯỚC
 ĐẠI HỌC
 100 Đ
 XÃ
 3

α

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Đối tượng ưu tiên	VĂN BẰNG ĐẠI HỌC			
							Chuyên ngành tốt nghiệp	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp
29	Đào Thị	Luyến	Nữ	05/06/1987	Quảng Ninh		QTNL	C_Quy	Khá	2010
30	Nguyễn Thị	Mây	Nữ	11/04/1985	Bắc Ninh		Tiếng Anh sư phạm	C_Quy	Khá	2007
31	Bùi Quang	Minh	Nam	27/09/1995	Nam Định		QTNL	C_Quy	Khá	2019
32	Ngọc Huyền	My	Nữ	04/01/1995	Thái Nguyên		Triết học	C_Quy	Khá	2019
33	Trần Hà	My	Nữ	08/04/1996	Hà Nội		Bảo hiểm	C_Quy	Trung bình	2019
34	Phan Thị	Mỹ	Nữ	05/12/1996	Thanh Hóa		QTNL	C_Quy	Khá	2019
35	Nguyễn Thị	Nga	Nữ	20/10/1992	Hà Nam		Kế toán	C_Quy	Khá	2017
36	Phạm Phương	Nga	Nữ	15/10/1990	Hà Nội		CNTT	C_Quy	Khá	2018
37	Phạm Thị	Ngân	Nữ	17/05/1976	Thái Bình		Tiếng Anh	VLVH	TB Khá	1999
38	Bùi Phương	Ngọc	Nữ	11/10/1995	Hà Nội		Khoa học thư viện	C_Quy	Khá	2017
39	Hoàng Thị	Phương	Nữ	25/09/1996	Thanh Hóa		Quản trị văn phòng	C_Quy	Giỏi	2018
40	Phạm Linh	Phương	Nữ	03/03/1996	Hà Nội		Bảo hiểm	C_Quy	Khá	2019
41	Nguyễn Thị	Phượng	Nữ	04/03/1982	Hà Nam		Kế toán	Từ_xa	TB Khá	2017
42	Nguyễn Hoàng	Quân	Nam	27/09/1997	Yên Bái		Bảo hiểm	C_Quy	Khá	2019
43	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	Nữ	14/09/1987	Hà Nội		Ngôn ngữ Trung	C_Quy	Giỏi	2009
44	Nguyễn Mạnh	Thắng	Nam	08/02/1990	Quảng Ninh		QTKD	Từ_xa	Khá	2016



2

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Đối tượng ưu tiên	VĂN BẰNG ĐẠI HỌC			
						Chuyên ngành tốt nghiệp	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp
45	Phạm Minh Thắng	Nam	25/07/1992	Bắc Giang		Kế toán	VLVH	Trung bình	2017
46	Nguyễn Thị Thanh	Nữ	27/11/1983	Hà Nội		QTNL	C_Quy	Khá	2010
47	Nguyễn Thị Nguyên Thảo	Nữ	27/12/1993	Quảng Ninh		Kinh tế lao động	C_Quy	Khá	2015
48	Nguyễn Thị Thủy	Nữ	10/08/1984	Nam Định		Lưu trữ học và Quản trị văn phòng	VLVH	TB Khá	2012
49	Đinh Thị Kiều Trang	Nữ	07/02/1990	Hà Tĩnh		Sư phạm Tin học	C_Quy	Khá	2012
50	Trịnh Quỳnh Trang	Nữ	15/02/1997	Hòa Bình		Tài chính - Ngân hàng	C_Quy	Khá	2019
51	Nguyễn Việt Trinh	Nữ	24/08/1996	Hà Nội		CTXH	C_Quy	Khá	2020
52	Nguyễn Thị Út	Nữ	25/11/1983	Ninh Bình		CNTT	C_Quy	TB Khá	2010
53	Thò Bá Xà	Nam	27/08/1997	Nghệ An	DTKV1	QTNL	C_Quy	Trung bình	2019
54	Nguyễn Thị Hải Yến	Nữ	29/07/1990	Phú Thọ		Khoa học môi trường	C_Quy	Trung bình	2019

Danh sách này có: 54 thí sinh./.

TM. HỘI ĐỒNG TSCH NĂM 2020

CHỦ TỊCH



HIỆU TRƯỞNG
TS. Hà Xuân Hùng

Phụ lục II

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ CHUYÊN NGÀNH KẾ TOÁN

(Kèm theo quyết định số: 866 /QĐ-HĐTSCH ngày 04 / 6 /2020
của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh cao học năm 2020 của Trường Đại học Lao động – Xã hội)

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Đối tượng ưu tiên	VĂN BẰNG ĐẠI HỌC			
						Chuyên ngành tốt nghiệp	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp
1	Nguyễn Diệu Anh	Nữ	30/08/1997	Hà Nội		Kế toán	C_Quy	Trung bình	2019
2	Vũ Hương Dương	Nữ	12/03/1988	Bungari		Kế toán	C_Quy	Khá	2012
3	Ngô Văn Điện	Nam	20/04/1984	Nam Định		Kế toán	C_Quy	Khá	2020
4	Trịnh Xuân Hới	Nam	10/10/1970	Thanh Hóa		Kế toán	VLVH	TB Khá	2008
5	Trịnh Thị Minh Huyền	Nữ	05/03/1995	Yên Bái		Kế toán	C_Quy	Khá	2017
6	Nguyễn Quỳnh Nga	Nữ	01/04/1997	Hà Nội		Kế toán	C_Quy	Khá	2019

Danh sách này có 06 thí sinh./.

TM. HỘI ĐỒNG TSCH NĂM 2020
CHỦ TỊCH



HIỆU TRƯỞNG
TS. Hà Xuân Hùng

Phụ lục III

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ CHUYÊN NGÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI

(Kèm theo quyết định số: 866 /QĐ-HĐTSCH ngày 04 / 6 /2020
của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh cao học năm 2020 của Trường Đại học Lao động – Xã hội)

STT	Họ và tên		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Đối tượng ưu tiên	VĂN BẰNG ĐẠI HỌC			
							Chuyên ngành tốt nghiệp	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp
1	Nguyễn Thị	Dương	Nữ	16/06/1989	Nghệ An		CTXH	C_Quy	Giỏi	2011
2	Phùng Thị Thu	Hiền	Nữ	30/12/1996	Hà Nội		CTXH	C_Quy	Giỏi	2018
3	Đàm Mỹ	Linh	Nữ	03/01/1994	Hà Nội		CTXH	C_Quy	Khá	2016
4	Lương Văn	Thắng	Nam	23/10/1996	Bắc Giang		CTXH	C_Quy	Khá	2018
5	Vũ Thế	Tiến	Nam	22/10/1997	Ninh Bình		CTXH	C_Quy	Khá	2019

Danh sách này có: 05 thí sinh./.

TM. HỘI ĐỒNG TSCH NĂM 2020
CHỦ TỊCH



HIỆU TRƯỞNG
TS. Hà Xuân Hùng

Phụ lục IV

**DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH**

(Kèm theo quyết định số: 866 /QĐ-HĐTSCH ngày 04 / 6 /2020
của Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh cao học năm 2020 của Trường Đại học Lao động – Xã hội)

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Đôi tượng ưu tiên	VĂN BẰNG ĐẠI HỌC			
						Chuyên ngành tốt nghiệp	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp
1	Nguyễn Lý Ngọc Anh	Nam	07/11/1995	Hà Nội		QTKD	C_Quy	Trung bình	2019
2	Nguyễn Linh Đan	Nữ	02/11/1997	Thái Bình		QTKD	C_Quy	Khá	2019
3	Nguyễn Ngọc Hà	Nữ	25/02/1991	Hải Dương		Kế toán	C_Quy	Khá	2013
4	Trần Huy Hoàng	Nam	19/09/1982	Hà Nội		Tin học ứng dụng	C_Quy	Trung bình	2010
5	Trần Văn Lâm	Nam	15/09/1984	Bắc Ninh		QTKD	C_Quy	Khá	2018
6	Nguyễn Ngọc Nam	Nữ	28/12/1997	Thái Nguyên		QTNL	C_Quy	Khá	2019
7	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	31/08/1979	Hà Nội		Công nghệ điện tử - Viễn thông	C_Quy	Khá	2001
8	Trần Trung Nghĩa	Nam	20/07/1992	Hà Nội		QTKD	C_Quy	Khá	2017
9	Nguyễn Trọng Nguyên	Nam	26/03/1979	Bắc Giang		Kế toán, PT & KT	C_Quy	Khá	2008
10	Lê Hồng Tá	Nam	24/07/1973	Hà Nội	CTKV1	QTKD	Từ_xa	Trung bình	2008
11	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Nữ	30/08/1972	Vĩnh Phúc		Kế toán	VLVH	Trung bình	1998



Handwritten signature or mark.

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Đối tượng ưu tiên	VĂN BẰNG ĐẠI HỌC			
						Chuyên ngành tốt nghiệp	Hệ đào tạo	Xếp loại tốt nghiệp	Năm tốt nghiệp
12	Tạ Minh Vũ	Nam	14/12/1994	Phú Thọ		QTNL	C_Quy	Trung bình	2018

Danh sách này có: 12 thí sinh./.

8

TM. HỘI ĐỒNG TSCH NĂM 2020
CHỦ TỊCH



HỘI TRƯỞNG
TS. Hà Xuân Hùng

